

Số: 2813/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 25 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Ngọc Thuấn
Trú tại xóm Tân Hợp, xã Hùng Châu, tỉnh Nghệ An (Lần 2)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Xét nội dung Đơn khiếu nại của ông Phạm Ngọc Thuấn, trú tại xóm Tân Hợp, xã Hùng Châu, tỉnh Nghệ An và kết quả đối thoại ngày 12/6/2025;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo số 368/BC-SNNMT ngày 19/6/2026 về kết quả kiểm tra, xác minh, kết luận và kiến nghị giải quyết lần 2 đối với khiếu nại của ông Phạm Ngọc Thuấn, trú tại xóm Tân Hợp, xã Hùng Châu, tỉnh Nghệ An.

I. TÓM TẮT NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Ông Phạm Ngọc Thuấn khiếu nại chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng Quốc lộ 1A từ năm 2014 khi Nhà nước thực hiện dự án “*Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A*” gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông Thuấn, cụ thể: yêu cầu bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích 74,3 m² từ mốc PMU1 đến chân đường Quốc lộ 1A theo kết quả trích đo khôi phục mốc chân đường Quốc lộ để xác định diện tích trong phạm vi mốc đã giải phóng mặt bằng PMU1 tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 13.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH UBND XÃ HÙNG CHÂU

Ngày 13/02/2026, Chủ tịch UBND xã Hùng Châu ban hành Quyết định số 582/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Phạm Ngọc Thuấn, với nội dung: ông Phạm Ngọc Thuấn khiếu nại chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng Quốc lộ 1A từ năm 2014 khi Nhà nước thực hiện dự án “*Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A*” gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông Thuấn, cụ thể: yêu cầu bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích 74,3 m² từ mốc

PMU1 đến chân đường Quốc lộ 1A theo kết quả trích đo khôi phục mốc chân đường Quốc lộ để xác định diện tích trong phạm vi mốc đã giải phóng mặt bằng PMU1 tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 13 là khiếu nại sai, bởi vì:

- Thửa đất số 196, tờ bản đồ 111-62 theo bản đồ 364 (phía sau phần diện tích 74,3 m² đất mà ông Phạm Ngọc Thuận đang khiếu nại đòi bồi thường về đất nêu trên) có nguồn gốc được UBND xã Diên Trường giao đất trái thẩm quyền từ năm 1994 (sau Nghị định số 203/HĐBT ngày 21/12/1982 của Hội đồng Bộ trưởng về việc ban hành điều lệ bảo vệ đường bộ).

- Căn cứ hồ sơ địa chính lưu trữ tại UBND xã thì thửa số 196, tờ bản đồ 111 -62 đã được UBND huyện Diên Châu hợp thức hóa cấp Giấy chứng nhận QSD đất năm 1996 với diện tích 270 m² (trong đó đất ở 175 m², đất vườn 95 m²). Từ khi nhận được Giấy chứng nhận QSD đất không ai có ý kiến gì liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận QSD đất đó.

- Hồ sơ hợp thức cấp Giấy chứng nhận QSD đất lưu tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Diên Châu, gồm: Danh sách các hộ được hợp pháp hoá đất ở, đất vườn và phương án đền bù và lệ phí giao đất năm 1992-1994 xã Diên Trường thể hiện phía Tây giáp hành lang đường 1A. Bản trích sao bản đồ giao đất ở 1992-1994, thể hiện ranh giới phía Tây có các đường kẻ phía trước các thửa đất.

- Hợp đồng thuê đất thể hiện: Phía trước diện tích cho thuê, mượn là khoảng đất lưu không từ tim đường nhựa QL1A hoặc tim đường khác hiện tại là 25 m đến diện tích cho thuê và mượn.

- Không có hồ sơ, giấy tờ thể hiện việc năm 1994, UBND xã Diên Trường giao phần diện tích 74,3 m² đất trong phạm vi từ chân đường Quốc lộ 1A đến mốc giải tỏa PMU1.

- Theo Báo cáo số 233/BC-UBND ngày 21/3/2025 và Báo cáo số 519/BC-UBND ngày 4/6/2025 của UBND xã Diên Trường thì không có hồ sơ, tài liệu để xác nhận phạm vi giao đất ban đầu mà chỉ xác định phạm vi cấp Giấy chứng nhận QSD đất từ mốc giải tỏa PMU1 trở ra phía sau về phía Đông.

- Chứng từ nộp tiền đất và các tài liệu, hồ sơ ông Phạm Ngọc Thuận cung cấp không thể hiện nộp bao nhiêu diện tích đất và không thể hiện phạm vi giao đất cho gia đình ông từ chân đường Quốc lộ 1A trở ra phía sau về phía Đông.

- Theo kết quả trích đo so với hiện trạng sử dụng đất thì thửa số 21, tờ bản đồ trích đo số 13 có phần diện tích từ mốc PMU1 trở ra phía Đông là 291,6 m², lớn hơn diện tích được cấp Giấy chứng nhận QSD đất (cấp lần đầu) là 270 m² là 21,6 m².

- Xem xét một số trường hợp tương tự từ năm 2019 đến nay đã được Chủ tịch UBND huyện Diên Châu giải quyết khiếu nại lần đầu; Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm và Tòa án nhân dân Cấp Cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm đã kết luận: Bác yêu cầu khởi kiện của các hộ dân về nội dung yêu cầu bồi thường trong phạm vi PMU1.

Do vậy việc ông Phạm Ngọc Thuận yêu cầu bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích 74,3 m² đất từ mốc giải tỏa PMU1 đến chân đường Quốc lộ 1A theo kết quả trích đo khôi phục mốc chân đường Quốc lộ 1A để xác định diện tích trong phạm vi mốc đã giải phóng mặt bằng PMU1 tại thửa số 21, tờ bản đồ trích đo số 13 là không có cơ sở giải quyết.

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Về thực hiện dự án “Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A”

- Ngày 01/4/2010, Bộ Giao thông vận tải có Quyết định số 881/QĐ-BGTVT phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình “Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A” đoạn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa – huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Ngày 20/02/2013, Bộ Giao thông vận tải có Quyết định số 412/QĐ-BGTVT về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình “Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A” đoạn KM 368+400 (Nghị Sơn) – KM 402 (Cầu Giát), tỉnh Thanh Hóa và tỉnh Nghệ An theo hình thức Hợp đồng xây dựng – kinh doanh - chuyển giao (BOT).

- Ngày 12/9/2013, Bộ Giao thông vận tải có Quyết định số 2797/QĐ-BGTVT về việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình “Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A” đoạn qua thị trấn Hoàng Mai- thị trấn Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

2. Kết quả làm việc với người khiếu nại

- Căn cứ vào một số tài liệu thời kỳ giao đất ban đầu 1994 cho gia đình ông Phạm Ngọc Thuận thì UBND xã giao đất theo thửa, mỗi thửa bảm mặt đường QL1A 10m, chiều dài tới bờ mương, diện tích không bao đặc. Một số cán bộ thời kỳ giao đất xác nhận qua các lần thanh tra của UBND huyện Diễn Châu và Hội đồng đất đai các kỳ họp UBND xã có xác nhận: Năm 1994 UBND xã Diễn Trường bán đất 1 suất 6.600.000đ, việc giao đất phía Tây giáp QL1A, phía Đông giáp mương tiêu sản xuất.

- Việc UBND xã Hùng Châu đưa ra một số tài liệu chứng minh để ban hành Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Thuận là không đúng, làm ảnh hưởng đến quyền lợi gia đình.

- Những tài liệu bán đất, biến động đất đai từ năm 1991 - 2004 của UBND xã Diễn Trường đã làm thất thoát, không có trong hồ sơ lưu trữ nay thuộc trách nhiệm của UBND xã Hùng Châu.

- Việc chỉnh sửa bản đồ 364 để cấp Giấy chứng nhận QSD đất không bao đặc diện tích đất sử dụng của gia đình và không thông báo xác nhận của gia đình ông Thuận là sai quy định.

- Theo tài liệu UBND xã Hùng Châu cung cấp Biên bản họp đồng giao đất 1991 – 1994 cho các hộ gia đình 200m² đất ở 6.600.000đ nhưng thực tế trong bì ông Thuận chỉ được cấp 175 m² đất ở là không đúng với bản hợp đồng bán đất của UBND xã Diễn Trường.

- Diện tích theo bản hợp đồng từ tìm đường ra 25m thì UBND xã Diên Trường giao đất có thu thuế theo Nghị định 64, nhưng khi mở rộng QL1A thì UBND xã Diên Trường không ra quyết định hủy hợp đồng thu hồi và bồi thường diện tích đất đã giao cho dự án mở rộng QL1A 2012-2014.

3. Kết quả xác minh nguồn gốc, quá trình sử dụng đất

- UBND xã Hùng Châu xác định thửa số 196, tờ bản đồ 111-62 theo bản đồ 364 (*phía sau phần diện tích 74,3 m² đất mà ông Phạm Ngọc Thuận đang khiếu nại đòi bồi thường, hỗ trợ về đất nêu trên*) có nguồn gốc do UBND xã Diên Trường giao đất trái thẩm quyền thời điểm năm 1994 cho ông Chu Văn Bình bằng hình thức hợp đồng cho thuê đất, mượn đất vào mục đích sản xuất nông nghiệp.

- Năm 1996 được UBND huyện Diên Châu cho phép hợp thức hóa, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở cho ông Chu Văn Bình, đến năm 2005 chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Phạm Ngọc Thuận (*phần diện tích 74,3 m² đất mà ông Phạm Ngọc Thuận đang khiếu nại đòi bồi thường, hỗ trợ về đất là khoảng đất lưu không thuộc đất hành lang giao thông từ mép đường nhựa Quốc lộ 1A đến diện tích cho thuê và mượn*).

- Bản đồ 364: Thửa số 196, tờ bản đồ số 111-62 (*phía sau diện tích 74,3 m² mà ông Phạm Ngọc Thuận đang khiếu nại đòi bồi thường, hỗ trợ*);

- Sổ mục kê lập năm 1994: Thửa đất số 196, tờ bản đồ 111-62, diện tích 270 m² (*đất ở 175 m² và đất vườn 95 m²*), chủ sử dụng ông Chu Văn Bình;

- Ngày 31/01/2005, UBND huyện Diên Châu cấp giấy chứng nhận QSD đất số A00628 mang tên ông Phạm Ngọc Thuận, bà Phạm Thị Lợi được quyền sử dụng diện tích 270 m² (*đất ở 175 m², đất vườn 95 m²*) do nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Chu Văn Bình;

- Như vậy, thời điểm sử dụng đất là sau ngày 21/12/1982 (*sau thời điểm quy hoạch hành lang Quốc lộ 1A theo quy định tại Nghị định số 203-HĐBT ngày 21/12/1982 của Hội đồng Bộ trưởng về ban hành điều lệ bảo vệ đường bộ*) nên không đủ điều kiện để bồi thường về đất theo quy định tại Điều 43 Luật Đất đai năm 2003 và Điều 46 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất; trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai “*bồi thường, hỗ trợ về đất khi Nhà nước thu hồi đối với đất được giao không đúng thẩm quyền trước ngày 01/7/2004 nhưng đã nộp tiền để sử dụng đất mà chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”.

4. Kết quả thực hiện trích đo khôi phục mốc chân đường Quốc lộ 1A cũ để xác định diện tích theo mốc đã giải phóng mặt bằng PMU1

- Năm 2019, UBND huyện Diên Châu thực hiện trích đo khôi phục mốc chân đường Quốc lộ 1A để xác định phạm vi từ chân đường đến mốc giải tỏa

PMU1 thì thửa trích đo số 21, tờ bản đồ trích đo số 13 mà ông Phạm Ngọc Thuận đang khiếu nại có tổng diện tích đo đến mép nhựa cũ là 391,3 m², trong đó:

- Diện tích mép nhựa đến chân đường Quốc lộ 1A là 25,4 m²;
- Diện tích từ chân đường Quốc lộ 1A đến mốc PMU1 là 74,3 m²;
- Diện tích từ mốc giải tỏa PMU1 đến mốc GPMB QĐ 881 là 54,3 m²;
- Diện tích từ mốc GPMB QĐ 881 trở ra phía sau về phía Đông: 237,3 m².

5. Hồ sơ giải phóng mặt bằng đã lập dự án “Nâng cấp và mở rộng Quốc lộ 1A” năm 2011-2014

- Phần diện tích 54,3 m² đã được lập phương án bồi thường, hỗ trợ về đất tại thời điểm năm 2014;
- Phần diện tích 74,3 m² nằm ngoài phạm vi đã giải tỏa của dự án PMU1 chưa có quyết định thu hồi và cũng chưa được lập phương án bồi thường, hỗ trợ;
- Thời điểm giải phóng mặt bằng được tính từ năm 2011-2014.

6. Về hiện trạng sử dụng đất

Hiện nay phần diện tích 74,3 m² đất mà ông Phạm Ngọc Thuận đang khiếu nại đã được thi công làm đường giao thông đường bộ từ năm 2011-2014, hiện trạng hiện nay là đường giao thông Quốc lộ 1A; không có cơ sở để xác định chính xác hiện trạng và ranh giới sử dụng đất đối với phần đất đang khiếu nại.

7. Kết quả làm việc với UBND xã Hùng Châu

- Kết quả xác minh cho thấy, không có hồ sơ, giấy tờ thể hiện việc UBND xã Diễn Trường giao đất cho các hộ dân trong phạm vi từ chân đường Quốc lộ 1A đến mốc PMU1.

- Tại thời điểm năm 1994, UBND xã Diễn Trường giao đất trái thẩm quyền cho một số hộ dân xã Diễn Trường bằng hình thức hợp đồng cho thuê đất, mượn đất vào mục đích SXNN. Nội dung hợp đồng thể hiện rõ: Phía trước diện tích cho thuê, mượn là khoảng đất lưu không từ tim đường nhựa QL1A hoặc tim đường khác hiện tại là 25 m đến diện tích cho thuê và mượn.

- Hồ sơ hợp thức cấp giấy chứng nhận QSD đất lưu tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Diễn Châu thì các hộ được hợp pháp hoá đất ở, đất vườn và phương án đền bù và lệ phí giao đất năm 1992-1994 xã Diễn Trường thể hiện phía Tây giáp hành lang đường 1A. Bản trích sao bản đồ giao đất ở 1992-1994, thể hiện ranh giới phía Tây có các đường kẻ phía trước các thửa đất như các khoảng đất trống. Hợp đồng thuê đất các hộ thể hiện phía trước diện tích cho thuê, mượn là khoảng đất lưu không từ tim đường nhựa QL1A hoặc tim đường khác hiện tại là 25 m đến diện tích đất cho thuê và mượn.

- Thửa số 196, tờ bản đồ 111-62 theo bản đồ 364 (phía sau phần diện tích 74,3 m² đất mà ông Phạm Ngọc Thuận đang khiếu nại đòi bồi thường, hỗ trợ về đất) có nguồn gốc do UBND xã Diễn Trường giao đất trái thẩm quyền từ năm



1994 cho ông Chu Văn Bình, đến năm 2005 chuyển nhượng QSD đất cho ông Phạm Ngọc Thuần (sau Nghị định số 203/HĐBT ngày 21/12/1982 của Hội đồng Bộ trưởng về việc ban hành điều lệ bảo vệ đường bộ). Sau đó được UBND huyện Diễn Châu hợp thức hóa cấp Giấy chứng nhận QSD đất, kể từ khi nhận được giấy chứng nhận QSD đất thì không ai có ý kiến gì liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận QSD đất. Đối với phần diện tích đất 74,3 m² đất thuộc HLGTL QL1A mà ông Phạm Ngọc Thuần đang khiếu nại đòi bồi thường, hỗ trợ về đất nêu trên không được cấp Giấy chứng nhận QSD đất.

- Kiểm tra hồ sơ địa chính qua các thời kỳ đối chiếu với hiện trạng sử dụng đất cho thấy: Không có cơ sở để Nhà nước bồi thường đối với phần diện tích đất trong phạm vi mốc giải tỏa PMU1.

- Theo kết quả giải quyết của cơ quan Tòa án đối với các trường hợp tương tự (Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm và Tòa án nhân dân Cấp Cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm) đã kết luận: Bác yêu cầu khởi kiện của các hộ dân về nội dung yêu cầu bồi thường trong phạm vi PMU1.

- UBND xã Hùng Châu giữ nguyên Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của Chủ tịch UBND xã Hùng Châu về việc giải quyết lần đầu đối với khiếu nại của ông Phạm Ngọc Thuần.

IV. KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI

Ngày 12/6/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp các Sở, ngành: Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính, Sở Xây dựng tiến hành đối thoại trực tiếp với ông Phạm Ngọc Thuần theo chỉ đạo của UBND tỉnh, kết quả như sau:

- Tại cuộc đối thoại, đại diện các Sở, ngành tham gia buổi đối thoại, UBND xã Hùng Châu đồng ý với báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại của Tổ công tác liên ngành nêu tại cuộc đối thoại này. Thống nhất và giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của Chủ tịch UBND xã Hùng Châu đối với nội dung khiếu nại của ông Phạm Ngọc Thuần.

- Ông Phạm Ngọc Thuần không rút đơn khiếu nại mà tiếp tục yêu cầu UBND tỉnh giải quyết bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích 74,3 m² đất từ mốc PMU1 đến chân đường Quốc lộ 1A theo kết quả trích đo khôi phục mốc chân đường Quốc lộ 1A để xác định diện tích trong phạm vi mốc đã giải phóng mặt bằng PMU1.

V. KẾT LUẬN

1. Việc ông Phạm Ngọc Thuần khiếu nại chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng Quốc lộ 1A từ năm 2014 khi Nhà nước thực hiện dự án “*Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A*” gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông Thuần, cụ thể: yêu cầu bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích 74,3 m² từ mốc PMU1 đến chân đường Quốc lộ 1A theo kết quả trích đo khôi phục mốc chân đường Quốc lộ để xác định diện tích trong phạm vi mốc đã giải phóng mặt bằng PMU1 tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 13 là khiếu nại sai, bởi vì:

- Ông Phạm Ngọc Thuấn không có hồ sơ, tài liệu để chứng minh việc UBND xã Diễn Trường giao đất và cấp cả phần diện tích 74,3 m² đất trong phạm vi từ mốc giải tỏa PMU1 đến chân đường Quốc lộ 1A cho gia đình ông.

- Phần diện tích 74,3 m² đất mà ông Phạm Ngọc Thuấn đang khiếu nại đòi bồi thường, hỗ trợ về đất là khoảng đất lưu không thuộc đất hành lang giao thông từ mép đường nhựa Quốc lộ 1A đến diện tích cho thuê và mượn, không được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sử dụng đất là sau ngày 21/12/1982 (*sau thời điểm quy hoạch hành lang Quốc lộ 1A theo quy định tại Nghị định số 203-HĐBT ngày 21/12/1982 của Hội đồng Bộ trưởng về ban hành điều lệ bảo vệ đường bộ*) nên không đủ điều kiện để bồi thường về đất theo quy định tại Điều 43 Luật Đất đai năm 2003 và Điều 46 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất; trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai “*bồi thường, hỗ trợ về đất khi Nhà nước thu hồi đối với đất được giao không đúng thẩm quyền trước ngày 01/7/2004 nhưng đã nộp tiền để sử dụng đất mà chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”.

- Căn cứ Điều 75 và Điều 79 Luật Đất đai năm 2013, Điều 11 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (*được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/11/2017 của Chính phủ*); hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 1297/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 21/3/2019 thì diện tích 74,3 m² đất nằm trong phạm vi từ mốc giải tỏa PMU1 đến chân đường Quốc lộ 1A là không đủ điều kiện để được bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích 74,3 m² đất.

2. Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của Chủ tịch UBND xã Hùng Châu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Phạm Ngọc Thuấn, trú tại xóm Tân Hợp, xã Hùng Châu, tỉnh Nghệ An đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên kết quả giải quyết khiếu nại tại Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của Chủ tịch UBND xã Hùng Châu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Phạm Ngọc Thuấn, trú tại xóm Tân Hợp, xã Hùng Châu, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành.

Nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại này, ông Phạm Ngọc Thuấn có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Nghệ An theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2025*).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính; Chủ tịch UBND xã Hùng Châu; ông Phạm Ngọc Thuận và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *me*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban tiếp công dân Trung ương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Hoàng Phú Hiền;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TD (Th).

me

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Phú Hiền